

## **Đề cương Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)**

**(tại thời điểm tháng 11/2017)**

Dưới đây là đề cương Hiệp định RCEP và những điểm khác biệt của nó, tại thời điểm tháng 11/2017, mà không ảnh hưởng đến quá trình đàm phán đang diễn ra:

(a) **Thương mại hàng hóa:** Chương về Thương mại Hàng hóa sẽ bao gồm các yếu tố quan trọng điều chỉnh việc thực thi những cam kết liên quan đến hàng hóa. Các cuộc thảo luận trên văn bản được bổ sung bởi những vòng đàm phán về tiếp cận thị trường nhằm dần dần loại bỏ hàng rào thuế quan trong một khoảng thời gian hợp lý và giải quyết những rào cản phi thuế quan trong hầu hết lĩnh vực thương mại hàng hóa để đạt được mức độ tự do hóa thương mại cao, được xây dựng dựa trên mức độ tự do hóa đang có giữa các quốc gia tham gia hiệp định, để thiết lập một khu vực thương mại tự do toàn diện.

(b) **Quy tắc về xuất xứ hàng hóa (Rules of Origin- ROO):** Chương về Quy tắc xuất xứ hàng hóa sẽ thiết lập những nguyên tắc hướng dẫn xác định những hàng hóa nào có thể tận dụng được ưu đãi thuế quan, và bằng cách nào. Với RCEP, ROO sẽ tương thích với những quy tắc có thể thực thi được về mặt kỹ thuật, thuận lợi hóa thương mại và thân thiện với doanh nghiệp, tập trung vào việc tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), để hiểu và tận dụng Hiệp định này đồng thời vẫn đảm bảo được việc đáp ứng quy tắc về chuyên đổi đáng kể.

(c) **Thủ tục hải quan và Thuận lợi hóa thương mại (Customs Procedures and Trade Facilitation - CPTF):** Chương về Thủ tục hải quan và Thuận lợi hóa thương mại sẽ tạo một môi trường có lợi cho chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu phát triển mạnh thông qua việc đảm bảo khả năng có thể dự đoán trước, sự thống nhất và minh bạch trong việc áp dụng luật và các quy định hải quan, bằng

cách đẩy mạnh sự thực thi hiệu quả thủ tục hải quan và cấp phép nhanh chóng cho hàng hóa. Đồng thời, Chương này cũng hướng đến việc thống nhất với Hiệp định Thuận lợi hóa Thương mại của WTO, và sự đơn giản hóa và hài hòa hóa với những tiêu chuẩn và thông lệ hàng đầu quốc tế.

(d) **Các biện pháp kiểm dịch động thực vật** (Sanitary and Phytosanitary -SPS): Chương về Các biện pháp kiểm dịch động thực vật sẽ thiết lập khung cơ bản cho an toàn thực phẩm và bảo vệ con người, cũng như những yêu cầu về sức khỏe động thực vật dựa trên những nguyên tắc khoa học. Chương này muốn đảm bảo rằng các biện pháp SPS được áp dụng chỉ trong giới hạn cần thiết nhất định để bảo vệ sức khỏe, và ít hạn chế thương mại nhất có thể, và không phân biệt đối xử không công bằng giữa các nước trong Hiệp định có cùng điều kiện tương tự. Đồng thời, Chương này cũng nâng cao việc thực thi Hiệp định về các biện pháp kiểm dịch động thực vật của WTO.

(e) **Thủ tục về Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và Đánh giá sự phù hợp** (Standards, Technical Regulations and Conformity Assessment Procedures - STRACAP). Chương Thủ tục về Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và Đánh giá sự phù hợp sẽ nâng cao việc thực thi các quy định của Hiệp định về Rào cản Kỹ thuật với Thương mại (TBT) của WTO và củng cố những nguyên tắc của nó.

(f) **Phòng vệ thương mại.** Chương về Phòng vệ thương mại nhằm mục đích đưa ra các điều khoản phòng vệ thương mại liên quan thích hợp cho các nước thành viên, từ đó sẽ hỗ trợ tự do hóa thương mại trong khối RCEP và đạt được mục tiêu điều chỉnh trong khi duy trì các nguyên tắc trong các hiệp định của WTO.

(g) **Thương mại Dịch vụ.** Chương về Thương mại Dịch vụ được xây dựng dựa trên những cam kết về dịch vụ trong Hiệp định chung về Thương mại Dịch vụ của WTO (GATS) và các FTA ASEAN +1, mà không có loại trừ ưu tiên đối với một ngành dịch vụ hay một phương thức cung ứng dịch vụ nào.

(h) **Dịch vụ Tài chính.** Phụ lục về Dịch vụ Tài chính trong Chương Thương mại Dịch vụ hỗ trợ những quy tắc nâng cao về tài chính và thúc đẩy sự minh bạch cao hơn, đồng thời vẫn cho phép những khoảng không gian pháp lý hiệu quả để bảo vệ chống lại những rủi ro về sự bất ổn định của hệ thống tài chính.

(i) **Dịch vụ viễn thông.** Phụ lục Dịch vụ viễn thông trong Chương Thương mại Dịch vụ cung cấp khung căn bản những quy định ảnh hưởng đến thương mại dịch vụ viễn thông. Phụ lục này cũng sẽ khẳng định quyền điều chỉnh của các nước tham gia Hiệp định trong khi duy trì một môi trường viễn thông phù hợp và không phân biệt đối xử.

(j) **Di chuyển thể nhân (MNP).** Chương về Di chuyển thể nhân được tách riêng này sẽ bao gồm những cam kết, như đã được thảo luận bởi các nước thành viên, liên quan đến việc tạm nhập cảnh và tạm trú của thể nhân từ một nước thành viên sang một nước thành viên khác nhằm mục đích hỗ trợ thương mại và đầu tư. Chương này cũng thiết lập những nghĩa vụ chi tiết liên quan đến sự minh bạch và thủ tục nhập cảnh đối với danh mục hiện diện thể nhân được liệt kê trong Biểu cam kết của từng nước thành viên. Cấu trúc và mối quan hệ giữa những cam kết trong MNP và Chương Thương mại dịch vụ đang tiếp tục được thảo luận.

(k) **Đầu tư.** Chương về Đầu tư sẽ tạo ra một môi trường đầu tư khả thi trong khu vực, điều chỉnh 4 trụ cột của đầu tư: bảo vệ, tự do hóa, khuyến khích và hỗ trợ.

(l) **Cạnh tranh.** Chương về Cạnh tranh sẽ khuyến khích sự cạnh tranh trong thị trường, đề cao sự hiệu quả của nền kinh tế và lợi ích của người tiêu dùng bằng cách thông qua và duy trì luật và quy định cấm những hành vi cạnh tranh không lành mạnh, cũng như thông qua hợp tác khu vực trong việc phát triển và thực thi các quy định về luật cạnh tranh giữa các nước thành viên. Theo đuổi những mục tiêu này sẽ đảm bảo những lợi ích của Hiệp định RCEP, bao gồm hỗ trợ thương mại và đầu tư giữa các nước thành viên.

(m) **Sở hữu trí tuệ** (Intellectual Property- IP). Chương về Sở hữu trí tuệ sẽ khuyến khích hội nhập và hợp tác kinh tế sâu hơn thông qua việc thiết lập, áp dụng, bảo vệ, thi hành một cách hiệu quả và thỏa đáng các quyền sở hữu trí tuệ, mà có xem xét đến mức độ chênh lệch về phát triển kinh tế, khả năng và những khác biệt trong hệ thống pháp luật quốc gia. Chương này khuyến khích sự đổi mới sáng tạo và duy trì sự cân bằng giữa quyền của chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ và lợi ích chính đáng của người sử dụng và công chúng, đồng thời xem xét đến quyền của chính phủ trong việc điều chỉnh vì các chính sách công cộng chính đáng và vì tầm quan trọng của thuận lợi hóa quá trình truyền bá thông tin, kiến thức, văn hóa và nghệ thuật.

(n) **Thương mại điện tử** (E-commerce). Chương về Thương mại điện tử sẽ khuyến khích thương mại điện tử giữa các nước thành viên và thúc đẩy thương mại điện tử rộng hơn mang tầm toàn cầu và tăng cường sự hợp tác giữa các nước thành viên trong việc phát triển hệ sinh thái thương mại điện tử. Chương Thương mại điện tử sẽ định vị RCEP như một hiệp định thế hệ mới đem đến lợi ích và tạo ra nhiều cơ hội trong việc thuận lợi hóa thương mại điện tử, đặc biệt cho các SMEs.

(o) **Doanh nghiệp vừa và nhỏ** (Small and Medium Enterprises- SMEs). Chương về Doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ cung cấp một cơ chế để các nước thành viên tiến hành những hoạt động và chương trình hợp tác kinh tế nhằm mục đích thúc đẩy năng lực của SMEs để tham gia và hưởng lợi từ những cơ hội có được từ Hiệp định RCEP, chẳng hạn như tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

(p) **Hợp tác về kinh tế và kỹ thuật** (Economic and Technical Cooperation - ECOTECH). Chương về Hợp tác về kinh tế và kỹ thuật sẽ nhằm bổ sung cho các quan hệ hợp tác kinh tế cùng có lợi hiện có thông qua việc tập trung thực thi và tận dụng hiệu quả Hiệp định RCEP. Các hoạt động hợp tác kinh tế và

kỹ thuật, bao gồm xây dựng năng lực và hỗ trợ kỹ thuật, sẽ được nêu rõ trong Chương trình làm việc.

(q) **Mua sắm Chính phủ** (Government Procurement- GP). Chương về Mua sắm Chính phủ sẽ tập trung vào những điều khoản thúc đẩy sự minh bạch trong luật, quy định, thủ tục và phát triển sự hợp tác giữa các nước thành viên trong lĩnh vực này.

(r) **Giải quyết tranh chấp** (Dispute Settlement- DS). Chương về Giải quyết tranh chấp sẽ cung cấp một tiến trình tham vấn và giải quyết những tranh chấp phát sinh từ Hiệp định một cách minh bạch và hiệu quả.

*\*Bản dịch của Trung tâm WTO và Hội nhập*